TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2021/HSST
Ngày: 23/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Dương.
Bà Vũ Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Luyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Hải Th**, sinh ngày 07/9/1982 tại xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Minh Th và bà Bùi Thị Nữ, bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; Nhân thân: Năm 2010 bị Chủ tịch UBND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm cai nghiện 05- 06 tỉnh Thái Bình với thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 3114/QĐ-CT ngày 09/9/2010. Năm 2013 bị Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 223/QĐ-CT ngày 25/01/2013. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2021 đến ngày 16/9/2021 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh Đặng Anh T, sinh năm 1982 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ 1, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

+ Người làm chứng:
- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 6/5, đường T, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1971 (Vắng mặt).
- Ông Lương Minh Th, sinh năm 1958 (Có mặt).

Đều cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 10/9/2021,Th đi xe mô tô đến khu vực bến xe khách huyện H tìm mua ma túy. Tại đây,Th gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 4.000.000đồng ma túy loại Heroin và 1.000.000đồng ma túy loại Methamphetamine. Người đàn ông này choTh 01 cân điện tử màu đen.Th mang số ma túy mua được về nhà, lấy một phần trong gói nilon chứa Heroine ra chia thành 18 phần nhỏ, rồi lấy giấy tráng kim gói thành 18 gói, sau đóTh lấy ra 6 gói bỏ vào túi quần bên trái phía trướcTh đang mặc, 12 gói còn lạiTh bỏ vào vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm khác. Sau đóTh lấy gói nilon chứa Heroin còn lại chưa chia, túi nilon chứa 12 gói Heroine vừa chia và túi nilon bên trong có ma túy đá cho vào một chiếc khẩu trang y tế gói lại, rồi cất gói ma túy cùng với chiếc cân điện tử màu đen vào ba lô để ở cuối giường trong phòng ngủ củaTh. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày,Th đang ở nhà thì có hai người đàn ông đi xe máy đến trước cổng nhàTh, sau nàyTh mới biết tên của hai người đàn ông là Đặng Anh T và Nguyễn Tiến V. T đến gọiTh và hỏi mua 500.000đồng ma túy.Th đồng ý và đi ra cổng, T đưa choTh 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng,Th nhận tiền rồi đưa lại cho T 01 gói ma túy. KhiTh và T vừa mua bán ma túy xong thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và người làm chứng, Công an tỉnh Thái Bình tiến hành kiểm tra người T phát hiện, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước T đang mặc 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai nhận đó là gói ma túy T vừa mua củaTh với giá 500.000đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an tỉnh Thái Bình kiểm tra ngườiTh phát hiện, thu giữ tại túi quần bên trái phía trướcTh đang mặc 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000đồng, 05 gói đều được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục,Th khai nhận số tiền 500.000đồng là tiềnTh vừa bán ma túy cho T mà có, 05 gói trên đều là ma túy loại Heroine củaTh cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Công an tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong vật chứng thu giữ trong vụ án theo quy định pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Hải Th tại thôn Đ, xã L, huyện H, Th tự giác giao nộp từ trong ba lô màu đỏ đen ở cuối giường trong phòng ngủ củaTh 01 cân điện tử vỏ màu đen, một mặt có chữa POCKET SCALE; 01 gói được gói bằng khẩu trang y tế, bên trong có: 01 túi nilon trong suốt, mép hàn nhiệt kích thước khoảng 3x4cm, một mặt có in chữ 3ml/cc, bên trong có chứa chất dạng

tinh thể trong suốt; 01 gói nilon trong suốt, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 vỏ túi bơm kim tiêm kích thước 4x15cm, bên trong có 12 gói đều được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở ra bên trong các gói đều chứa chất dạng cục màu trắng. Công an tỉnh Thái Bình tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ trên vào 03 phong bì thư dán kín, ký hiệu lần lượt là A3, A4, A5.

Tại bản Kết luận giám định số 345/KLGĐMT - PC09 ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0465 gam.

A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,0776 gam.

A3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,7118 gam.

A4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,0745 gam.

A5 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,0096 gam.

Tại bản cáo trạng số: 90/CT-VKS ngày 29/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Lương Hải Th về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng số 90/CT-VKS và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Hải Th từ 06 (Sáu) năm 09 (Chín) tháng tù đến 07 (Bẩy) năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng để sung quỹ nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án sau khi hoàn giám định và 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đồng thu của bị cáo Lương Hải Th.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: " Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra,

Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Lương Hải Th khai nhận hành bán trái phép một gói ma túy loại Heroine cho Đặng Anh T với giá 500.000đồng vào trưa ngày 10/9/2021, ngoài ra bị cáo còn tàng trữ ma túy loại Heroine và Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 45 phút ngày 10/9/2021.

- Các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ; Biên bản khám xét khẩn cấp do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập cùng ngày 10/9/2021.

- Bản kết luận giám định số 345/KLGĐMT-PC09 ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Bản kết luận giám định số 73/KLGĐTL-PC09 ngày 15/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đặng Anh T. - Lời khai của người làm chứng chị Trần Thị H, ông Lương Minh Th và anh Nguyễn Tiến V.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/9/2021, tại nhà ở của Lương Hải Th, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Lương Hải Th có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,0465 gam cho Đặng Anh T với giá 500.000đồng. Ngoài ra,Th còn tàng trữ 3,1617 gam Heroine và 1,7118 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Tổng số Heroine và Methamphetamine thu giữ trong vụ án là 4,9200 gam.

Hành vi của bị cáo Lương Hải Th đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản

lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về nhân thân, bị cáo Lương Hải Th có nhân thân xấu, năm 2011 bị áp dụng biên pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, năm 2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào sơ sở giáo dục bắt buộc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

[5.1].Về hình phạt chính: Xét thấy, Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được tác hại của việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo đã từng đưa đi cai nghiện bắt buộc. Lẽ ra sau khi chấp hành xong các quyết định cai nghiện bắt buộc trở về địa phương, bị cáo phải tu chí làm ăn bằng con đường lương thiện để trở thành người có ích, nhưng vì lười lao động, muốn làm giàu không bằng sức lao động chính đáng của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác. Do đó, hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5.2].Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy sau khi hoàn giám định được niêm phong trong các phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 315/KLGĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ký hiệu M1, A2, A3, A4, A5 và 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE đã qua sử dụng, đây là loại nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáoTh khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực bến xe khách huyện H với giá 5.000.000đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không đủ cơ sở điều tra xác minh, làm rõ người bán choTh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Về vấn đề khác của vụ án: Trong vụ án này còn có Đặng Anh T là người mua ma túy của Lương Hải Th mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra xác

định T không có tiền án, tiền sự; khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải ra quyết định xử phạt hành chính đối với T là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Tiến V là người lái xe ôm chở T đến gặpTh, quá trình điều tra xác định anh Vinh không biết việc T thuê chở đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Vinh là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lương Hải Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Hải Th phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Hải Th 06 (Sáu) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/9/2021.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3/ Về vật chứng: - Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu của bị cáo Lương Hải Th.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi hoàn giám định gồm: 0,0313 gam ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 315/KLGĐMT ký hiệu M1 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 1,0304 gam ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 315/KLGĐMT ký hiệu A2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 1,6098 gam ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 315/KLGĐMT ký hiệu A3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 1,0309 gam ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 315/KLGĐMT ký hiệu A4 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 0,9315 gam ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 315/KLGĐMT ký hiệu A5 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021 giữa Công an huyện Tiền Hải với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải.

4/ Về án phí: Bị cáo Lương Hải Th phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/12/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh